

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày 18/8/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG - TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà H Luyên Niê và ông Nguyễn Hữu Lỗi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:
Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 03/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Ng**; sinh năm 1985 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Bon J 3, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; dân tộc Kinh; nghề nghiệp làm nông; trình độ học vấn 9/12; con ông Nguyễn Văn Q, đã chết và con bà Bùi Thị V, sinh năm 1956; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án: Ngày 14/8/2015, bị TAND huyện Đắk Song xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999, theo Bản án số 50/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 24/10/2019; bị bắt tạm giữ ngày 18/3/2021 đến ngày 25/3/2021 chuyển sang biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T; địa chỉ: Bon J 3, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng:

1. Chị H'L; địa chỉ: Bon J 3, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Trúc Q; địa chỉ: Bon J 3, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18/3/2021, đối tượng tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp Nguyễn Văn Ng và đưa cho Ng số tiền 700.000 đồng để góp tiền mua ma túy về sử dụng thì Ng đồng ý. Sau đó, Ng góp số tiền 300.000 đồng rồi gọi điện thoại từ số 0836432079 đến số điện thoại 0384324848 của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng thì người phụ nữ này đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực thôn 1, xã Trường Xuân, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Ng điều khiển xe mô tô BKS 84K6-5959 đi đến điểm hẹn rồi đặt tiền dưới viên đá mép đường sỏi cách Quốc lộ 14 khoảng 600- 700m, rồi đi lên quán và phê. Khoảng 10 phút sau, người phụ nữ gọi điện thoại nói Ng ma túy để ở vị trí đặt tiền nên Ng điều khiển xe đi đến lấy 02 gói ma túy. Sau khi có ma túy, Ng và D đến căn nhà hoang (không có người trông coi, quản lý) gần đó lấy 01 gói ma túy ra sử dụng, gói còn lại Ng cất trong túi quần bên trái phía trước, sử dụng xong D đi đâu không rõ, Ng cầm gói ma túy đã sử dụng trên tay đi xe đến trước quán cà phê SunNy thuộc bon Jăng Plây 3, xã Tr, huyện Đ, thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái của Ng 01 gói giấy lịch bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 gói giấy lịch bên trong có chứa chất bột màu trắng trên mặt đường đất gần Quốc lộ 14 cách bờ rào B40 là 3,4m (Ng khai nhận đây là gói ma túy Ng cầm trên tay đã ném ra khi bị bắt).

Tại bản kết luận giám định số 41/KLMT-PC09 ngày 23/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1775 gam, là Hêrôin, hoàn lại sau giám định 0,1317 gam.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02, là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1361 gam, là Hêrôin. Hoàn lại sau giám định còn 0,1008 gam.

Tại bản cáo trạng số 37/CTr-VKS ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Ng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ Ng quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 0,2325 gam hêrôin hoàn lại sau giám định; 01 sim thuê bao 0836432079.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, là điện thoại mà Ng dùng để liên lạc mua ma túy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda màu xanh, BKS: 84K6- 5959, quá trình điều tra xác định giấy đăng ký xe mô tô mang tên Hứa Thanh T, xe được vợ của Ng là Nguyễn Thị T mua về sử dụng, khi Ng dùng xe đi mua ma túy thì chị Tuyết không biết. Quá trình điều tra, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cần tách ra, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Ng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng, không có ý kiến gì tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn Ng đã có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Khoảng 10 giờ ngày 18/3/2021, Nguyễn Văn Ng đi đến thôn 1, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, mua ma túy của đối tượng phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch với giá 1.000.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng. Sau đó, Ng sử dụng một phần rồi mang ma túy về thị bị lực lượng Công an huyện Đắk Song bắt quả tang thu giữ 0,3136 gam Hêrôin.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà con vi phạm;

b. ...

c. Hêrôin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là hiểm họa cho bản thân, gia đình và xã hội; là một trong những Ng nhân làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các hệ lụy khác; hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi sai trái của bản thân, cũng như đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, mới chấp hành hình phạt tù, không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận tịch thu tiêu hủy 0.2325 gam Hêrôin còn lại sau giám định và 01 sim thuê bao 0836432079.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là điện thoại mà Ng dùng để liên lạc mua ma túy.

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Song tách ra để điều tra xử lý sau đối với 01 xe mô tô hiệu Honda màu xanh, BKS: 84K6-5959, giấy đăng ký xe mô tô mang tên Hứa Thanh T.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Ng và đối tượng tên D không rõ nhân thân lịch nên chấp nhận việc cơ quan điều tra tách ra để điều tra, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Chấp nhận quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của công an huyện Đắk Song đối với Nguyễn Văn Ng vì kết quả xét nghiệm dương tính với Hêrôin.

[7] LỜI đề nghị, mức hình phạt, xử lý vật chứng và vấn đề khác của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 18/3/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0.2325 gam Hêrôin còn lại sau giám định và 01 sim thuê bao 0836432079.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Văn Ng.

(Đặc điểm vật chứng như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Song).

3. Về án phí: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Đăk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Song;
- Công an huyện Đăk Song;
- CCTHADS huyện Đăk Song;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Trúc Linh

